

Bản án số: **109/2020/HSST**

Ngày: 04-11- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ-TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Mỹ Dung

Các hội thẩm nhân dân: + Ông Mai Hồ Hải Thành- Cán bộ Hưu trí

+ Ông Nguyễn Văn Đích- Nguyên công tác tại
Phòng Giáo dục và đào tạo quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mỹ Thương – Thư ký Tòa án nhân dân quận
Sơn Trà.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng tham gia phiên
tòa:** Ông Đặng Văn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành
phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 108/2020/HSST
ngày 02 tháng 10 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số
108/2020/QĐXXST-HS ngày 09/10/2020 đối với các bị cáo:

1/NGUYỄN VĂN T. Tên gọi khác: Không. Sinh năm: 1994 tại Quảng Nam;
Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Q; Nghề nghiệp: Không;
Trình độ văn hóa: 9/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 02: + Ngày 30/9/2016, bị TAND huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng
Nam áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với
thời hạn 12 tháng.

+ Ngày 28/9/2017, bị TAND huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam áp dụng
biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 21
tháng.

Con ông: Nguyễn Văn T (Sinh năm 1968) và bà: Trương Thị N (Sinh năm 1973). Gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Bị cáo bị bắt ngày 20/6/2020 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà, có mặt tại phiên tòa.

2/TRƯƠNG VĂN K. Tên gọi khác: Không. Sinh năm: 1994 tại Quảng Nam. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Q; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Tiền án, tiền sự : Không.

- Nhân thân: Ngày 31/8/2020, bị TAND quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng.

Con ông: Trương T (Sinh năm 1956) và bà: Nguyễn Thị V (Sinh năm 1961). Gia đình có bảy anh em, bị cáo là con thứ ba.

Bị cáo hiện đang chấp hành quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở xã hội Bầu Bàng, TP Đà Nẵng, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* 1. Chị **Lương Thị Thanh T**, sinh năm 2000. Địa chỉ: Số 93 N, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

- Cháu **Huỳnh Đặng Phước Đ**, sinh ngày: 15/3/ 2004. Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện hợp pháp của cháu Đ là ông **Huỳnh S**. Sinh năm: 1978 và bà **Đặng Thị Q**. Sinh năm: 1979. Cùng trú tại: Thôn C, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, đều vắng mặt.

- Anh **Đàm Khắc T**, sinh năm 1994. Địa chỉ: Số 541 H, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

- Anh **Nguyễn Đức D**, sinh năm: 1998, Địa chỉ: Xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

- Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1995. Địa chỉ: Số 541 H, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

- Ông **Phạm Nhữ Đ**, sinh năm 1990. Địa chỉ: K23/3 M, phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

- Ông **Lê Văn H**, sinh năm 1985. Địa chỉ: Phòng 101 chung cư C, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 19/5/2020 và 20/6/2020, Nguyễn Văn T và Trương Văn K đã cùng nhau thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Sơn Trà, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Vào khoảng 17 giờ ngày 19/5/2020, Nguyễn Văn T và Trương Văn K đi bộ đến bãi biển phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, T và K ngồi trên bãi biển trước khu vực đèn Lăng Ông, được một lúc, K phát hiện có túi xách vải màu trắng của chị Lương Thị Thanh T để trên bãi biển gần nơi K và T ngồi, không có người trông coi. Lúc này, K rủ T trộm cắp túi xách này thì T đồng ý, K đưa áo khoác cho T để T đến che túi xách, còn K lấy trộm túi xách. Sau khi lấy trộm được túi xách, T và K đi lên bờ kiểm tra thì thấy bên trong túi xách của chị T có 01 chiếc điện thoại di động OPPO A71 màu xanh, 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu hồng, 01 ví da màu nâu bên trong có 1.500.000đ, 01 thẻ ngân hàng Vietcombank và giấy tờ tùy thân. Sau đó, T và K đi đến đường Trần Cao Vân, TP Đà Nẵng bán chiếc điện thoại Iphone 7 Plus với giá 1.100.000đ và chiếc điện thoại OPPO A71 với giá 300.000đ tại cửa hàng điện thoại di động (không xác định được tên cửa hàng và địa chỉ). Sau khi bán được điện thoại, T và K đem túi xách vải, ví da, thẻ ngân hàng đến đường Nguyễn Tất Thành rút. Số tiền 1.400.000đ và 1.500.000đ trên, được T và K mua ma túy sử dụng chung.

- Tang vật tạm giữ: Không.

Tại kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 03/8/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự quận Sơn Trà, kết luận: giá trị của 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus màu hồng trị giá 5.360.000đ, 01 chiếc điện thoại di động OPPO A71 màu xanh trị giá 1.794.000đ. Đối với 01 túi xách màu trắng và 01 ví da màu nâu chị T khai mua đã lâu, chất lượng đã giảm sút và tại thời điểm bị

mất trộm không còn giá trị. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Văn T, Trương Văn K đã chiếm đoạt trong vụ trộm cắp này là 8.654.000 đồng.

- Vụ thứ hai: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/6/2020, Nguyễn Văn T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên rủ Trương Văn K đi qua bãi biển trên địa bàn quận Sơn Trà trộm cắp tài sản để về bán lấy tiền tiêu xài chung thì K đồng ý. Cả hai đi bộ từ chợ Cồn ra đường Nguyễn Văn Linh đón xe buýt Quảng An để đi qua quận Sơn Trà. Khi đi đến cuối đường Võ Văn Kiệt, phường Phước Mỹ thì T và K xuống xe. Tại đây, K nói với T là T sẽ lấy trộm tài sản tại khu vực bãi biển trước Lăng Ông, còn K đi đến bãi biển gần đó trộm cắp tài sản. Mục đích hai đối tượng phân chia như vậy là để vừa lấy được nhiều tài sản, vừa tránh bị nghi ngờ, phát hiện. Sau đó, T ngồi trên khu vực bãi biển trước Lăng Ông được một lúc thì thấy anh Huỳnh Đăng Phước Đ sử dụng điện thoại rồi cất vào túi xách đeo chéo để trên bãi biển rồi xuống tắm, bên trong túi xách có 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen của anh Đàm Khắc T 01 điện thoại di động Iphone 6 plus của anh Nguyễn Đức D 01 đồng hồ kim loại màu vàng hiệu AOZIX của anh Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động Sam sung J2, 01 đồng hồ hiệu RADO, 01 ví da màu đen bên trong có 90.000đ và giấy tờ tùy thân của anh Huỳnh Đăng Phước Đ. Thấy vậy, T đi đến cởi áo để gần túi xách rồi xuống biển tắm, một lúc sau, T đi lên lấy áo và túi xách đeo chéo của anh Huỳnh Đăng Phước Đ. Lúc này, anh Phạm Nhữ Đ là nhân viên quản lý trật tự đang làm nhiệm vụ tại bãi biển thấy T lấy trộm tài sản nên gọi điện thoại cho đồng nghiệp là anh Lê Văn H cũng là nhân viên quản lý trật tự bãi biển) để cùng đuổi theo bắt giữ T. Khi T đi đến nhà tắm công cộng của bãi biển thì anh Đ và anh H bắt giữ được T cùng tài sản vừa trộm cắp rồi giao cho lực lượng công an.

* Tang vật thu giữ : 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen, Imei: 359217077712302 (đã trao trả cho anh Đàm Khắc T); 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng, Imei: 35445306394641 (đã trao trả cho anh Nguyễn Đức D); 01 đồng hồ kim loại màu vàng hiệu AOZIX (đã trao trả cho anh Nguyễn Văn T); 01 điện thoại di động Sam Sung J2 Prieme màu vàng đồng; 01 đồng hồ dây da màu

đen hiệu Rado; 01 ví da màu đen bên trong có 90.000đ và giấy tờ tùy thân; 01 túi xách đeo chéo màu xám (đã trao trả cho anh Huỳnh Đặng Phước Đ).

Tại kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 26/6/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự quận Sơn Trà, kết luận: giá trị của 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen trị giá 3.090.000đ, 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu gold trị giá 2.175.000đ, 01 chiếc điện thoại di động Samsung J2 Prime màu vàng đồng trị giá 916.000đ, 01 chiếc đồng hồ đeo tay dây bằng kim loại màu vàng hiệu AOLIX trị giá 840.000đ, 01 chiếc đồng hồ đeo tay dây da màu đen hiệu RADO trị giá 100.000đ. Đối với 01 ví da màu đen và 01 túi xách đeo chéo màu xám thì anh Đ khai nhận mua đã lâu, không còn giá trị sử dụng.

Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Văn T và Trương Văn K đã chiếm đoạt là: 7.211.000 đồng.

Ngoài ra, T và K còn khai nhận vào cuối tháng 5/2020 đến ngày 19/6/2020 đã cùng nhau 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm 01 con chó, 01 máy bơm nước màu xanh (không nhớ địa điểm trộm cắp), 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen tại khu vực bãi biển dọc đường Nguyễn Tất Thành thuộc các quận Thanh Khê, Liên Chiểu, TP Đà Nẵng nhưng qua xác minh chưa xác định được người bị mất tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà tách ra, tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn T còn khai nhận: Vào ngày 18/4/2020, tại thôn Thanh Tân, xã Tiên Châu, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam, Tài cùng với Nguyễn Thành T (trú xã Tiên Châu, huyện tiên Phước, tỉnh Quảng Nam) thực hiện vụ trộm cắp tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 của chị Nguyễn Thị N (Sinh năm 1954, trú thôn Thanh Tân, xã Tiên Châu, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam). Sau khi lấy trộm được tài sản, Nguyễn Văn T và Nguyễn Thành T đã bán điện thoại trên cho một cửa hàng điện thoại di động ở thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước được 1.500.000 đồng và mua ma túy sử dụng chung. Cơ quan CSĐT Công

an quận Sơn Trà đã chuyển thông tin đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam để điều tra theo thẩm quyền.

Những người bị hại, người chứng kiến trong vụ án đều vắng mặt tại phiên tòa, HĐXX đã công bố lời khai của họ được thu thập trong hồ sơ vụ án và những lời khai này hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng số 101/2020/CT-VKS ngày 02/10/2020 và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Trương Văn K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và áp dụng khoản 1 điều 173 ; điểm g khoản 1 điều 52, điểm r, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án tù 18 tháng đến 21 tháng tù; áp dụng khoản 1 điều 173; điểm g khoản 1 điều 52, điểm b, r, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trương Văn K mức án tù 15 tháng đến 18 tháng tù. Về hình phạt bổ sung do không chứng minh được điều kiện kinh tế của các bị cáo nên không đề xuất áp dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Lương Thị Thanh T yêu cầu bị cáo T tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 4.327.000đ là phù hợp đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu của chị T. Đối với cháu Đ, anh T, anh D, anh T đã nhận lại tài sản không có ý kiến yêu cầu gì nên VKS không đề cập đến.

* Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong nên đại diện VKS không đề cập đến.

Các bị cáo T, K không có ý kiến tự bào chữa và không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo T và K đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ để các bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như

sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an quận Sơn Trà, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, các bị cáo T, K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người chứng kiến cùng các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Trong các ngày 19/5/2020 và 20/6/2020 tại khu vực bãi biển trước Lăng Ông, phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng, Nguyễn Văn T và Trương Văn K đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm 01 túi xách vải màu trắng bên trong có 01 điện thoại di động hiệu OPPO A71 màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu hồng, 01 ví da màu nâu bên trong có số tiền 1.500.000 đồng với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 8.654.000 đồng của chị Lương Thị Thanh T và 01 túi xách đeo chéo bên trong có 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen, 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng, 01 đồng hồ kim loại màu vàng hiệu AOZIX; 01 điện thoại di động Samsung J2 màu vàng đồng, 01 đồng hồ hiệu RADO, 01 ví da màu đen bên trong có 90.000đ với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 7.211.000 đồng của các anh Huỳnh Đăng Phước Đ, Đàm Khắc T, Nguyễn Đức D, Nguyễn Văn T để mang đi bán lấy tiền tiêu xài. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Văn T và Trương Văn K đã chiếm đoạt trong 02 lần trộm cắp là 15.865.000 đồng.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến hình ảnh của thành phố du lịch khi tình trạng trộm cắp trên các bãi biển ngày càng nổi cộm. Tổng trị giá tài sản các bị cáo T, K

đã chiếm đoạt là 15.865.000 đồng đồng thời hành vi phạm tội của các bị cáo không có sự phân công bàn bạc cụ thể mà chỉ là hình thức đồng phạm giản đơn nên không cấu thành tình tiết định khung phạm tội có tổ chức mà hành vi phạm tội của các bị cáo phạm vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng số 101/CT- VKS ngày 02/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]Xét tính chất tính vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo thì thấy : Các bị cáo là thanh niên, có sức khỏe nhưng không lo lao động để trở thành công dân có ích cho xã hội mà vì coi thường pháp luật và muốn hưởng lợi từ công sức lao động của người khác nên đã lén lút trộm cắp tài sản của nhiều người nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt đối với các bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời răn đe các đối tượng khác có hành vi tương tự tương xứng.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T là người có nhân thân xấu, bị cáo nghiện ma túy, đã được đưa đi cai nghiện tập trung hai lần nhưng vẫn không lấy đó làm bài học mà sau khi hết thời gian cai nghiện bị cáo tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Bị cáo là người khởi xướng, rủ rê và cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội ngày 20/6/2020, bị cáo phạm tội hai lần trở lên thuộc tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g, khoản 1 điều 52 BLHS. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm và cao hơn mức án của bị cáo K mới thỏa đáng. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, bị cáo đã tự khai nhận hành vi phạm tội trước đó vào ngày 19/5/2020 nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với Trương Văn K cũng vì lười lao động, muốn hưởng thụ từ công sức lao động của người khác nên đã cùng với Nguyễn Văn T thực hiện 02 vụ trộm cắp tại bãi biển thuộc địa bàn phường Phước Mỹ thuộc tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g, khoản 1 điều 52 BLHS. Bị cáo là người khởi xướng, rủ rê vụ trộm cắp

ngày 19/5/2020. Do đó, đối với bị cáo cũng phải cách ly ra khỏi xã hội mới có tác dụng giáo dục. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả, bị cáo thành khẩn khai báo, tự khai nhận hành vi phạm tội trước đó, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ 1 phần hình phạt cho bị cáo là thỏa đáng.

Đối với các hành vi trộm cắp khác mà Nguyễn Văn T và Trương Văn K khai nhận, cụ thể: vào cuối tháng 5/2020 đến ngày 19/6/2020 đã cùng nhau 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm 01 con chó, 01 máy bơm nước màu xanh (không nhớ địa điểm trộm cắp), 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen tại khu vực bãi biển dọc đường Nguyễn Tất Thành thuộc các quận Thanh Khê, Liên Chiểu, TP Đà Nẵng, Cơ quan CSĐT công an quận Sơn Trà đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được người bị mất tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà tách ra, tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn T còn khai nhận: Vào ngày 18/4/2020, tại thôn Thanh Tân, xã Tiên Châu, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam, Tài cùng với Nguyễn Thành T (trú xã Tiên Châu, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam) thực hiện vụ trộm cắp tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 của chị Nguyễn Thị Ngộ (Sinh năm 1954, trú thôn Thanh Tân, xã Tiên Châu, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam). Sau khi lấy trộm được tài sản, Nguyễn Văn T và Nguyễn Thành T đã bán điện thoại trên cho một cửa hàng điện thoại di động ở thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước được 1.500.000 đồng và mua ma túy sử dụng chung. Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà đã chuyển thông tin đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam để điều tra theo thẩm quyền là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chị Lương Thị Thanh T yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền 4.327.000đ là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải có trách nhiệm bồi thường cho chị T.

Đối với cháu Đ, anh T, anh D, anh T đã nhận lại tài sản không có ý kiến yêu cầu gì nên HĐXX không đề cập đến.

[6] Các nhận định, đề nghị của vị đại diện VKS tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhận định của HĐXX nên cần chấp nhận.

[7] Án phí HSST: 200.000đ các bị cáo T, K phải chịu theo quy định của pháp luật. Án phí DSST 300.000đ bị cáo T phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Trương Văn K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm g khoản 1 điều 52, điểm r, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Văn T **24 (Hai mươi bốn)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 20/6/2020.

Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm g khoản 1 điều 52, điểm b, r, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Trương Văn K **18 (Mười tám)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho chị Lương Thị Thanh T số tiền 4.327.000đ (*Bốn triệu ba trăm hai mươi bảy ngàn đồng y*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí HSST: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án phí DSST: Nguyễn Văn T phải chịu 300.000đ

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 04-11-2020. Riêng những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được báo sao án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Bị cáo,
- VKSND Quận Sơn Trà, VKSND TP Đà Nẵng
- Công an quận Sơn Trà
- Trại tạm giam Hòa Sơn
- Chi cục THADS quận Sơn Trà
- Lưu hồ sơ, VT

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Hồ Thị Mỹ Dung